

Laodicea - Số 5

Ba cuối cùng

Jeff Pippenger

2023-09-03

Lý tưởng nhất, bảy hội thánh và bảy ấn nên được hiểu như những biểu tượng song song đại diện cho các tuyến nội tại và ngoại tại của cùng một lịch sử. Cũng cần lưu ý rằng khi xem xét ba hội thánh cuối cùng và ba ấn cuối cùng, thì tuyến lịch sử đại diện cho lịch sử tiến triển không phải là chủ đề chính của các biểu tượng. Khi các hội thánh được áp dụng trong bối cảnh những dòng lịch sử song song, sự tiến triển của lịch sử là một yếu tố cốt yếu của tính biểu tượng, nhưng điều này không còn đúng khi ba hội thánh và ba ấn cuối cùng được xem như một biểu tượng tự thân.

Ba hội thánh cuối cùng, theo nghĩa biểu tượng, nói về mối quan hệ giữa ba nhóm và động lực của sự tương tác giữa ba nhóm người thờ phượng được các hội thánh khác nhau đại diện. Ba ấn cuối cùng xác định dân của Đức Chúa Trời như được tượng trưng bởi Môi-se và Ê-li: Ê-li tượng trưng cho một trăm bốn mươi bốn nghìn, còn Môi-se cho những người công chính đã chết.

Khi Ngài mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ các linh hồn của những người đã bị giết vì lời của Đức Chúa Trời và vì lời chứng mà họ giữ. Họ kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, Đấng thánh và chân thật, còn bao lâu nữa Ngài mới xét xử và báo thù huyết chúng tôi trên những kẻ ở trên đất? Áo trắng được ban cho từng người trong họ; và người ta bảo họ rằng họ còn phải nghỉ yên một thời gian ngắn nữa, cho đến khi số bạn tôi tớ cùng anh em họ, là những người sẽ bị giết như họ, được trọn đủ. Khi Ngài mở ấn thứ sáu, kia, có một trận động đất lớn; mặt trời trở nên đen như bao gai bằng lông, và mặt trăng hóa như máu; các ngôi sao trên trời sa xuống đất, như cây vả rụng trái non khi bị gió mạnh lác. Bầu trời rút lại như cuộn sách khi được cuộn lại; và mọi núi cùng mọi đảo đều bị dời khỏi chỗ của mình. Các vua trên đất, những người quyền quý, những người giàu có, các quan chỉ huy, những người hùng mạnh, mọi nô lệ và mọi người tự do đều ẩn mình trong các hang và trong các khe đá của núi; và họ nói với núi non và đá tảng: Hãy đổ xuống trên chúng ta, che giấu chúng ta khỏi mặt Đấng ngồi trên ngai và khỏi cơn thịnh nộ của Chiên Con; vì ngày lớn của cơn thịnh nộ Ngài đã đến; ai có thể đứng nổi? Khải Huyền 6:9-17.

Bà White cho chúng ta biết rằng ấn thứ năm nói đến “một giai đoạn trong tương lai”. Các câu nói về ấn thứ năm đang hỏi khi nào Đức Chúa Trời sẽ phán xét giáo quyền La Mã vì đã giết hại dân sự của Ngài trong thời kỳ tăm tối. Câu trả lời được đưa ra là trong “thời kỳ cuối cùng” Đức Chúa Trời sẽ phán xét giáo quyền La Mã vì những vụ giết người ấy, và cũng vì một nhóm những người tử đạo khác sẽ còn bị giáo quyền sát hại trong cuộc khủng hoảng luật ngày Chúa nhật.

"Và khi người ấy mở ấn thứ năm . . . [Khải Huyền 6:9-11]. Ở đây là những cảnh tượng được trình bày cho Giảng, không phải là thực tại, mà là những điều sẽ xảy ra vào một thời kỳ trong tương lai." Manuscript Releases, tập 20, 197.

Sự linh hứng cũng xác nhận rằng những linh hồn ở dưới bàn thờ, những người mong muốn biết khi nào Đức Chúa Trời sẽ phán xét chế độ giáo hoàng, có liên hệ với hai tiếng nói của thiên sứ làm rục

sáng trái đất bằng vinh quang của mình trong chương mười tám của sách Khải Huyền.

Khi ấn thứ năm được mở, Giăng, người được khải thị, trong khải tượng đã thấy dưới bàn thờ đoàn người đã bị giết vì Lời của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Giê-su Christ. Sau đó là những cảnh được mô tả trong chương mười tám của Khải Huyền, khi những người trung tín và chân thật được kêu gọi ra khỏi Ba-by-lôn. Khải Huyền 18:1-5 được trích dẫn.

Manuscript Releases, tập 20, 14.

Trong Khải Huyền 18, sự phán xét dành cho Công giáo là gấp đôi, vì lúc bấy giờ bà bị trừng phạt không chỉ vì những người bà sẽ sát hại trong “những ngày sau rốt”, mà còn vì các nạn nhân bị sát hại trong thời Trung cổ tẩm tói dưới sự cai trị của giáo hoàng.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dự phần vào tội lỗi của nó và khỏi nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những điều gian ác của nó. Hãy báo trả cho nó như nó đã đối xử với các ngươi, và tùy theo việc làm của nó, hãy trả cho nó gấp đôi; trong chén mà nó đã rót, hãy rót cho nó gấp đôi. Khải Huyền 18:4-6.

Ấn thứ sáu đem lại một trong những minh họa kinh điển của Kinh Thánh về các biến cố diễn ra ngay trước Sự Tái Lâm của Đấng Christ trong giai đoạn bảy tai vạ sau cùng. Nó kết thúc bằng phần dẫn nhập vào chương bảy của Khải Huyền, vốn đưa ra câu trả lời cho câu hỏi được nêu ở câu cuối của ấn thứ sáu: “Ai sẽ có thể đứng vững.” Có hai nhóm sẽ đứng như tiêu kỳ của Đức Chúa Trời trong cuộc khủng hoảng luật ngày Chủ nhật, cuộc khủng hoảng ấy kết thúc khi bảy tai vạ sau cùng giáng xuống. Hai nhóm đó là một trăm bốn mươi bốn nghìn, những người được Ê-li tiêu biểu, và “đoàn dân đông vô kể,” những người được Môi-se tiêu biểu. Hai biểu tượng Môi-se và Ê-li này trước đó đã được xác định là những người sẽ đứng vào thời kỳ cuối cùng của thế gian, vì cả hai đều đã đứng với Đấng Christ trên Núi Hóa Hình.

Nhóm đầu tiên gồm các vị tử đạo dưới thời giáo hoàng trong Thời Kỳ Tăm Tối đã được ban áo trắng, và nhóm thứ hai mà họ được bảo phải chờ cho đến khi số của nhóm ấy được trọn đủ chính là “đoàn người rất đông” cũng đang mặc áo trắng. Các ấn thứ năm và thứ sáu không trình bày một lịch sử song song với các hội thánh thứ năm và thứ sáu; chúng làm chứng về hai nhóm đứng lên như một cờ hiệu cho Chúa trong “những ngày sau rốt.” Hai nhóm ấy là những người công bố các sứ điệp của hai tiếng nói trong Khải Huyền chương mười tám. Sứ điệp khi đó được công bố đi kèm với sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh, như được tiêu biểu bởi lịch sử Lễ Ngũ Tuần và lịch sử Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm vào buổi đầu của phong trào Phục Lâm.

Thiên sứ hiệp lại trong việc công bố sứ điệp của thiên sứ thứ ba sẽ chiếu sáng cả trái đất bằng vinh quang của mình. Một công cuộc có phạm vi toàn cầu và quyền năng chưa từng có được báo trước ở đây. Phong trào Chờ Đợi Sự Tái Lâm trong giai đoạn 1840–44 là một sự bày tỏ vinh hiển về quyền năng của Đức Chúa Trời; sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đã được truyền đến mọi điểm truyền giáo trên khắp thế giới, và tại một số quốc gia đã có mối quan tâm tôn giáo lớn nhất từng được chứng kiến ở bất kỳ xứ sở nào kể từ cuộc Cải chánh thế kỷ mười sáu; nhưng những điều ấy sẽ còn bị vượt trội bởi phong trào đầy uy lực dưới lời cảnh cáo sau cùng của thiên sứ thứ ba.

Công việc ấy sẽ giống như công việc trong Ngày Lễ Ngũ Tuần. Như ‘mưa đầu mùa’ đã được ban, qua sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh khi Tin Lành được khai mở, để làm nảy mầm hạt giống quý báu, thì ‘mưa cuối mùa’ sẽ được ban vào lúc kết thúc để làm chín mùa gặt. ‘Bấy giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta cứ theo để biết Chúa: Sự xuất hiện của Ngài chắc như bình minh; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mưa đầu mùa và mưa cuối mùa trên đất.’ Ô-sê 6:3. ‘Vậy hãy vui mừng, hỡi con cái Si-ôn, và hãy hân hoan trong Chúa, Đức Chúa Trời của các người; vì Ngài đã ban cho các người mưa đầu mùa vừa phải, và Ngài sẽ làm cho mưa rơi xuống cho các người: mưa, mưa đầu mùa và mưa cuối mùa.’ Giô-ên 2:23. ‘Trong những ngày sau rốt, Đức Chúa Trời phán: Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi xác thịt.’ ‘Và sẽ xảy ra rằng hễ ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.’ Công vụ 2:17, 21.

“Công cuộc vĩ đại của phúc âm sẽ không kết thúc với sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời kém hơn điều đã đánh dấu lúc mở đầu của nó. Những lời tiên tri đã được ứng nghiệm trong sự tuôn đổ của mưa đầu mùa vào buổi khai mở của phúc âm sẽ lại được ứng nghiệm trong mưa cuối mùa khi nó kết thúc. Đây chính là ‘những thì kỳ tươi mới’ mà sứ đồ Phi-e-rơ đã trông đợi khi ông nói: ‘Vậy, hãy ăn năn và trở lại, để tội lỗi các người được xóa sạch, khi thì kỳ tươi mới đến từ trước mặt Chúa; và Ngài sẽ sai Chúa Giê-xu.’ Công Vụ 3:19, 20.” Đại Tranh Chiến, 611.

Sau khi ấn thứ sáu nêu lên câu hỏi dẫn đến việc giới thiệu Ê-li và Môi-se được tượng trưng trong chương bảy của sách Khải Huyền, thì ấn thứ bảy được mở ra và mô tả sự tuôn đổ Đức Thánh Linh trên hai nhóm ấy. Cần lưu ý rằng trong mô tả này có sự im lặng khoảng nửa giờ. Sự tuôn đổ của mưa cuối mùa, được tượng trưng bằng việc mở ấn thứ bảy, bao gồm một khoảng thời gian im lặng.

Và khi Ngài mở ấn thứ bảy, thì trên trời yên lặng chừng nửa giờ. Và tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời; và bảy cái kèn được ban cho họ. Và một thiên sứ khác đến, đứng nơi bàn thờ, cầm một lư hương bằng vàng; và nhiều hương được ban cho người, để người dâng hương ấy cùng với lời cầu nguyện của hết thầy các thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngai. Và khói hương, cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ, từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời. Và thiên sứ cầm lư hương, đổ đầy lửa từ bàn thờ vào đó, rồi ném xuống đất; và có những tiếng, những sấm, những chớp, và một cơn động đất. Khải Huyền 8:1-5.

Như vừa được nêu trong đoạn trong The Great Controversy, mưa cuối mùa bắt đầu được đổ xuống khi thiên sứ quyền năng ngự xuống và làm sáng trái đất bằng vinh quang của mình. Mưa cuối mùa đã bắt đầu khi “những tòa nhà lớn của Thành phố New York bị quét đổ” vào ngày 11 tháng 9 năm 2001.

"Giờ đây lại có tin rằng tôi đã tuyên bố New York sẽ bị quét sạch bởi một cơn sóng thần? Điều đó tôi chưa hề nói. Tôi đã nói rằng, khi nhìn những tòa nhà lớn mọc lên ở đó, tầng này chồng tầng kia, ‘Những cảnh tượng kinh hoàng nào sẽ diễn ra khi Chúa trỗi dậy để làm rung chuyển dữ dội trái đất! Bấy giờ những lời trong Khải Huyền 18:1-3 sẽ được ứng nghiệm.’ Toàn bộ chương mười tám của sách Khải Huyền là một lời cảnh báo về những điều sắp đến trên đất. Nhưng tôi không có ánh sáng cụ thể nào về điều gì sẽ xảy ra cho New York, chỉ biết rằng một ngày nào đó những tòa nhà lớn ở đó sẽ bị lật đổ bởi sự xoay chuyển và đảo lộn của quyền năng Đức Chúa Trời. Từ ánh sáng đã được ban cho tôi, tôi biết rằng sự hủy diệt hiện diện trong thế gian. Chỉ một lời từ Chúa, một chạm của quyền năng vĩ đại của Ngài, là những công trình đồ

sộ này sẽ đổ sụp. Những cảnh tượng sẽ diễn ra, sự kinh khiếp của chúng vượt ngoài sức tưởng tượng của chúng ta." Review and Herald, ngày 5 tháng 7, 1906.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, mưa cuối mùa bắt đầu rơi và sự tuôn đổ của cơn mưa ấy giáng trên những người được Ê-li và Môi-se đại diện, và trong đó có một thời kỳ im lặng. Một thời kỳ im lặng dành cho Môi-se và Ê-li cũng được thể hiện trong chương mười một của sách Khải Huyền, nơi Môi-se và Ê-li, tức hai vị tiên tri đã làm khốn khổ thế gian, bị "giết" trên đường phố. Nhưng sau ba ngày rưỡi, họ ra khỏi hang Hô-rép và lên trời. Trong lịch sử của mưa cuối mùa, sứ điệp, được hai sứ giả ấy đại diện, bị giết và bị ném ra ngoài đường, nhưng không bị chôn cho đến khi hai người ấy được sống lại. Đây là một trong những lễ thật trọng yếu mà Sư Tử của chi phái Giu-đa hiện đang mở ấn.

Ba ấn cuối cùng xác định phong trào cuối cùng của dân Đức Chúa Trời, như được đại diện bởi Ê-li và Môi-se. Phong trào ấy chết đi rồi sống lại. Đó là một phong trào, vì Chủ nghĩa Phục Lâm đã khởi đầu như một phong trào và tiếp tục cho đến năm 1863, khi họ gạt sang một bên lễ thật đầu tiên mà William Miller đã được dẫn dắt để nhận ra. Năm 1863, phong trào chấm dứt, vì vào năm ấy họ trở thành một hội thánh về mặt pháp lý. Đấng Alpha và Omega khẳng định rằng nếu Ngài đã khởi đầu dân sót của Ngài như một phong trào, thì Ngài cũng sẽ kết thúc nó như một phong trào.

Chúng ta nay đã hoàn tất phần khái quát về bảy hội thánh và bảy ấn. Trong ba ấn cuối, chúng ta thấy hai hạng người được cứu chuộc, được đại diện bởi Môi-se và Ê-li-a. Các ấn ấy đều làm chứng về thiên sứ mạnh mẽ trong Khải Huyền 18. Khi Ngài giáng xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, hai hạng người được cứu chuộc đã bước vào một tiến trình thanh luyện nhằm bày tỏ và phân rẽ hai hạng người thờ phượng trong phong trào ở cuối thời Cơ Đốc Phục Lâm, như đã được tiên hình bởi phong trào ở buổi đầu của Cơ Đốc Phục Lâm. Đa-ni-ên cho biết một hạng — ông gọi là kẻ ác — sẽ không hiểu sự gia tăng tri thức, còn người khôn ngoan thì hiểu. Ma-thi-ơ cho chúng ta biết rằng những ai thiếu sự hiểu biết về tri thức đã được mở ấn thì bị xem là trinh nữ dại. Các trinh nữ khôn ngoan bày tỏ trong cơn khủng hoảng lúc nửa đêm rằng họ hiểu và sở hữu sự gia tăng tri thức. Kẻ khôn và kẻ dại được đại diện bởi hội thánh Phi-la-đen-phi hoặc hội thánh Lao-đi-xê. Những trinh nữ dại, kẻ ác của Lao-đi-xê sẽ bị nhả ra khỏi miệng Chúa, còn những người khôn ngoan nhận danh Đức Chúa Trời, tức là tính cách của Ngài, nơi trán họ. Nếu hội thánh thứ sáu, Phi-la-đen-phi, đại diện cho người khôn ngoan, thì làm sao hội thánh thứ bảy, Lao-đi-xê, lại đại diện cho kẻ ác? Nếu vậy thì trình tự không đúng, phải không? Dĩ nhiên, câu trả lời được giải đáp bởi An-pha và Ô-mê-ga.

Vào buổi đầu của dân mang danh đầu tiên của Đức Chúa Trời, tức Y-sơ-ra-ên cổ đại, Môi-se là hình bóng của Đấng Christ vào thời kỳ cuối của dân mang danh ấy.

Vì Môi-se thật đã nói với các tổ phụ rằng: Chúa, là Đức Chúa Trời của anh em, sẽ dấy lên cho anh em từ giữa anh em một nhà tiên tri như tôi; anh em phải nghe người trong mọi điều người sẽ phán với anh em. Và sẽ xảy ra rằng, hễ ai không nghe đấng tiên tri ấy, thì sẽ bị truất khỏi giữa dân. Công Vụ Các Sứ Đồ 3:22, 23.

Vào thời kỳ cuối của dân đầu tiên được xưng là dân của Đức Chúa Trời, Giảng Báp-tít là sứ giả Ê-li đã dọn đường cho lần giáng lâm thứ nhất của Đấng Christ. Sau đó, Chúa Giê-xu dâng của lễ

của Ngài trên thập tự giá, rồi bắt đầu công việc Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của Ngài trong Nơi Thánh của đền thánh trên trời. Vào buổi đầu của dân Đức Chúa Trời được xưng danh lần thứ hai, tức Y-sơ-ra-ên hiện đại, William Miller là sứ giả Ê-li đã dọn đường cho lần giáng lâm thứ hai của Đấng Christ. Khi ấy Chúa Giê-xu đột nhiên vào Nơi Chí Thánh và bắt đầu sự phán xét. Vào thời kỳ cuối của dân Đức Chúa Trời được xưng danh lần thứ hai, một sứ giả Ê-li cuối cùng đã dọn đường để Đấng Christ khởi đầu thời kỳ phán xét những người đang sống, hoàn tất công việc Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm trên trời của Ngài và sự tái lâm của Ngài.

William Miller không chỉ tượng trưng cho sứ giả, mà còn cho phong trào mà ông gắn bó.

Trong run rẩy, William Miller bắt đầu mở bày cho dân chúng những lẽ mầu nhiệm của nước Đức Chúa Trời, dẫn dắt người nghe của ông đi qua các lời tiên tri đến sự tái lâm của Đấng Christ. Càng nỗ lực, ông càng thêm mạnh mẽ. Như Giảng Báp-tít đã loan báo lần giáng lâm thứ nhất của Đức Chúa Giê-su và dọn đường cho sự đến của Ngài, thì William Miller và những người hiệp cùng ông đã công bố lần giáng lâm thứ hai của Con Đức Chúa Trời....

“Hàng ngàn người đã được dẫn dắt để đón nhận chân lý do William Miller rao giảng, và các đầy tớ của Đức Chúa Trời đã được đẩy lên trong tinh thần và quyền năng của Ê-li để rao truyền sứ điệp.” Những Bài Viết Ban Đầu, 229, 230, 233.

Vào buổi đầu của Y-sơ-ra-ên cổ đại, Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se, người đã trải qua bốn mươi năm nhận một nền giáo dục bại hoại ở Ai Cập; điều đó đòi hỏi bốn mươi năm sống nơi hoang mạc để cố gắng tẩy bỏ ảnh hưởng của Ai Cập khỏi tính cách ông. Đến năm bốn mươi tuổi, khi hiểu rằng mình được chọn để dẫn dân Đức Chúa Trời ra khỏi Ai Cập, Môi-se đã cậy sức riêng mà giết người Ai Cập. Bốn mươi năm sau, trước bụi gai bốc cháy, ông lại chống nghịch sự kêu gọi của Đức Chúa Trời. Sau khi cuối cùng chấp nhận sự kêu gọi, ông vẫn xem nhẹ mệnh lệnh phải cắt bì cho con trai mình cho đến khi bị đe dọa đến tính mạng. Ngay tại biên giới Đất Hứa, ông đã phản nghịch và đập vào Vàng Đá lần thứ hai. Vào buổi đầu của Y-sơ-ra-ên cổ đại, Môi-se mang những nét tính cách của một người La-ô-đi-xê. Dầu vậy, ông vẫn hoàn thành chức phận cao cả và thánh khiết của mình, kể cả việc tiên trưng về Đấng Christ vào cuối thời Y-sơ-ra-ên cổ đại. Đấng Christ, Đấng đã tranh đấu với những người Do Thái hay bất bê — tức những kẻ tự xưng là người Do Thái mà thực ra không phải — bày tỏ tính cách của một người Phi-la-đen-phi. Vào thuở ban đầu của Y-sơ-ra-ên cổ đại, Môi-se là hình ảnh của một La-ô-đi-xê cần vàng, thuốc xức mắt và áo trắng. Còn đến cuối thời ấy, Đấng Christ là một Phi-la-đen-phi.

Vào buổi đầu của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, William Miller, được tiêu biểu bởi số ít người ở Sạt-đê không làm ô ướ áo mình, tiêu biểu cho một người Phi-la-đen-phi, cũng như phong trào gắn liền với ông. Vào giai đoạn cuối của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, phong trào nhận ra thời kỳ cuối cùng vào năm 1989 cũng mang tính Lao-đi-xê như Môi-se vậy. Phong trào Millerite tiên trưng cho phong trào Future for America, với lưu ý mang tính tiên tri rằng phong trào thứ nhất được ứng nghiệm bởi những người Phi-la-đen-phi trong thời kỳ Phi-la-đen-phi, và phong trào sau cùng được ứng nghiệm bởi những người Lao-đi-xê trong thời kỳ Lao-đi-xê.

Tôi là người đã chứng kiến nhiều lịch sử tiên tri của phong trào này từ năm 1989 hơn bất kỳ ai khác có liên hệ với lịch sử của Future for America, và tôi làm chứng rằng chính tôi đã kinh qua lịch

sử kể từ năm 1989 trở đi với tư cách một tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê chính thức. Có nhiều người trên con đường đó sẽ xác nhận lời chứng của tôi. Tôi cũng có thể quả quyết làm chứng rằng những người gắn với phong trào ấy vào giai đoạn cuối của Cơ Đốc Phục Lâm cũng là những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê chính thức. Dân có danh xưng thứ nhất bắt đầu với một Laodicê trở thành Phi-la-đen-phi và kết thúc với một Phi-la-đen-phi. Dân có danh xưng thứ hai bắt đầu với một Phi-la-đen-phi và kết thúc với một Laodicê được kêu gọi trở thành Phi-la-đen-phi. Đây là dấu ấn của Anpha và Ômêga.

Bất chấp sự mù lòa thuộc linh khôn khổ và đáng thương của người lãnh đạo và những người liên kết với ông, Đức Chúa Trời vẫn chỉ đạo và kiểm soát các mốc dấu tiên tri đã diễn ra từ năm 1989 cho đến nay. Bất chấp sự trần truồng và nghèo khó thuộc linh của người lãnh đạo và những người liên kết với ông, Đức Chúa Trời vẫn đang chỉ đạo việc mở ấn những lễ thật mà Ngài cho là thích hợp để mở. Trong lòng thương xót của Ngài, vốn không bao giờ tách rời khỏi "lễ thật" của Ngài, Ngài đã định ra một tiến trình thanh luyện để một người La-ô-đi-xê chết đi và rồi được sống lại như một người Phi-la-đen-phi. Sự chết và sự sống lại ấy đã được tiêu biểu bởi các tác giả của sách Đa-ni-ên và Khải Huyền, cả hai đều bị giết và sống lại một cách tượng trưng. Giăng được sống lại khỏi cái chết bị ném vào vạc dầu sôi, còn Đa-ni-ên khỏi hang sư tử đói. Vì vậy, hai sách ấy, vốn là một sách, nhấn mạnh biểu tượng về sự chết và sự sống lại như một phần của sứ điệp hiện đang được mở ấn.

Khi phong trào trong “những ngày sau rốt” của sự phán xét điều tra (được tiêu biểu bởi phong trào Millerite) tiến gần đến tận cùng của thời gian, Đức Chúa Trời đã định rằng người lãnh đạo và phong trào phải bị giết và sau đó được phục sinh. Trong bối cảnh bảy hội thánh, La-ô-đi-xê đã bị giết vào ngày 18 tháng 7 năm 2020 và sẽ được phục sinh thành Phi-la-đen-phi trước luật ngày Chủ nhật đang đến gần. Phong trào được phục sinh sẽ thuộc về bảy hội thánh, nhưng sẽ là hội thánh thứ tám. Phong trào sẽ là thứ tám, tức là thuộc về bảy.

Bí mật tiên tri này được chứng thực trong sách Khải Huyền qua nhiều lời chứng, tuy trước nay chưa được nhận ra. Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta đang bước vào kỳ thử thách về ảnh tượng của con thú, mà Bà White cho biết là kỳ thử thách đến trước luật ngày Chủ nhật. Chính tại thời điểm luật ngày Chủ nhật, ấn của Đức Chúa Trời được đóng trên những người thuộc nhóm Phi-la-đen-phi của giai đoạn lịch sử ấy. Nhưng họ phải vượt qua kỳ thử thách về ảnh tượng của con thú xảy ra trước khi cửa ân điển đóng lại.

Chúa đã tỏ cho tôi rõ ràng rằng hình tượng của con thú sẽ được hình thành trước khi kỳ ân điển kết thúc; vì đó sẽ là cuộc thử thách lớn đối với dân sự của Đức Chúa Trời, qua đó vận mệnh đời đời của họ sẽ được định đoạt. Lập trường của bạn là một mớ lộn xộn đầy mâu thuẫn đến nỗi chỉ có rất ít người bị lừa dối.

Trong sách Khải Huyền 13, vấn đề này được trình bày một cách rõ ràng; [Khải Huyền 13:11-17, trích dẫn].

"Đây là thử thách mà dân sự của Đức Chúa Trời phải trải qua trước khi họ được ấn chứng. Tất cả những ai chứng tỏ lòng trung thành với Đức Chúa Trời bằng cách tuân giữ luật pháp của Ngài và từ chối chấp nhận một ngày Sa-bát giả mạo, sẽ đứng vào hàng ngũ dưới ngọn cờ của

Đức Chúa Trời Giê-hô-va và sẽ nhận ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Những ai từ bỏ lẽ thật có nguồn gốc từ trời và chấp nhận ngày Sa-bát Chủ nhật sẽ nhận lấy dấu của con thú"
Manuscript Releases, tập 15, 15.

Trong giai đoạn lịch sử hiện nay, hai chiếc sừng trước đây được xác định là chủ nghĩa cộng hòa và Tin Lành đã chuyển thành một nền dân chủ và Tin Lành bội đạo. Khi hai chiếc sừng đó được kết hợp hoàn toàn, chúng sẽ hợp thành một quyền lực, một chiếc sừng. Trong cùng thời kỳ đó, Đức Chúa Trời sẽ chỉ ra và đẩy lên chiếc sừng Tin Lành đích thực để cảnh báo chống lại hình tượng của con thú. Hai chiếc sừng ấy song hành với nhau cho đến khi Hoa Kỳ không còn là vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh.

Khải Huyền 17 xác định rằng liên minh ba bên giữa con rồng (Liên Hợp Quốc), con thú (quyền lực giáo hoàng) và tiên tri giả (Hoa Kỳ) là quyền lực, tức là đầu thứ tám, vốn thuộc về bảy đầu. Bảy đầu ấy là các vương quốc trong lời tiên tri Kinh Thánh, bắt đầu với Ba-by-lôn, rồi Mê-di Ba Tư, Hy Lạp, và sau đó là La Mã ngoại giáo. Rồi vương quốc thứ năm là La Mã giáo hoàng, theo lời tiên tri đã nhận một vết thương chí tử vào năm 1798. Vào thời điểm đó trong lịch sử, vương quốc thứ sáu theo lời tiên tri Kinh Thánh, tức Hoa Kỳ, đã lên nắm quyền cho đến khi bị lật đổ vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp tới.

Liên Hợp Quốc khi ấy sẽ bị quyền lực vốn ép buộc cả thế giới bắt buộc phải dựng nên một hình tượng cho con thú. Vào thời điểm đó, vương quốc thứ sáu cũng đã nhận một vết thương chí tử, nhưng Hoa Kỳ khi ấy sẽ ép buộc toàn thế giới chấp nhận quyền lãnh đạo của mình đối với Liên Hợp Quốc và yêu cầu họ cũng phải chấp nhận thẩm quyền đạo đức của giáo hoàng để cai trị liên minh ba bên.

Và nó lừa dối những người sống trên đất bằng những phép lạ mà nó có quyền làm trước mặt con thú; nói với những người sống trên đất rằng họ phải làm một hình tượng cho con thú, là con thú đã bị thương vì gươm mà vẫn sống. Và nó có quyền ban sự sống cho hình tượng của con thú, để hình tượng của con thú vừa nói được, vừa khiến tất cả những ai không thờ lạy hình tượng của con thú đều bị giết. Khải Huyền 13:13, 14.

Định nghĩa duy nhất về "hình tượng của con thú" theo sự linh hứng là rằng nó tượng trưng cho sự kết hợp giữa giáo hội (quyền lực giáo hoàng) và nhà nước (Liên Hợp Quốc, với Hoa Kỳ kiểm soát chín vua còn lại). Jezebel là quyền lực giáo hoàng; Ahab là Hoa Kỳ, là vua của mười chi phái phía bắc.

Khi Hoa Kỳ sụp đổ trước luật ngày Chủ nhật, Tyre (giáo hoàng quyền), vốn đã bị lãng quên từ năm 1798, được "nhớ lại" và nâng bắt đầu cất lên những bài ca quyến rũ. Do sự sụp đổ tài chính, được mô tả là "sự suy vong quốc gia" trong các trước tác của Ellen White, Hoa Kỳ bị buộc phải tập hợp cả thế giới lại để đối phó với quyền lực được Kinh Thánh nói đến, quyền lực khiến mọi bàn tay đều hiệp lại chống nghịch nó. Quyền lực đó là Hội giáo, được đại diện bởi tổ phụ của Hội giáo là Ishmael.

Và thiên sứ của Đức Giê-hô-va nói với nàng: Kia, người đang mang thai, sẽ sinh một con trai, và sẽ gọi tên nó là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va đã nghe nỗi khôn khổ của người. Nó sẽ là một người hoang dã; tay nó sẽ chống lại mọi người, và tay mọi người sẽ chống lại nó; và nó sẽ cư

ngụ trước mặt tất cả anh em mình. Sáng thế ký 16:11, 12.

Hoa Kỳ liên minh với chín vị vua còn lại, nắm vai trò lãnh đạo. Hoa Kỳ chỉ làm như vậy trong một thời gian ngắn, và rồi sẽ nhất quyết rằng quyền lực giáo hoàng phải trở thành người đứng đầu tất cả, giống như Jezebel đã kiểm soát Ahab.

Vì thế, liên minh ba bên của con rồng, con thú và tiên tri giả cùng nhau tiến đến Armageddon. Con số tám tượng trưng cho sự phục sinh, và vương quốc được lời tiên tri ghi nhận là đã nhận một vết thương chí tử là vương quốc thứ năm, tức quyền lực giáo hoàng. Khi quyền lực giáo hoàng được phục sinh, quyền lực ấy trở thành vương quốc thứ tám và được trao quyền kiểm soát liên minh ba bên, và vương quốc thứ tám ấy chính là cái đầu trong số bảy vương quốc đã được xác định là nhận vết thương chí tử; nhưng mặc khải cũng chỉ ra sự chữa lành của vết thương chí tử ấy.

"Khi chúng ta tiến gần đến cuộc khủng hoảng cuối cùng, điều tối quan trọng là giữa các khí cụ của Chúa phải có sự hòa hợp và hiệp nhất. Thế giới đầy dẫy bạo tố, chiến tranh và bất hòa. Thế nhưng, dưới một quyền lãnh đạo—quyền lực giáo hoàng—mọi người sẽ hiệp lại để chống đối Đức Chúa Trời qua những nhân chứng của Ngài. Sự liên minh này được kẻ bội đạo lớn gắn kết. Trong khi hấn tìm cách hiệp nhất các tay sai của mình để gây chiến chống lại lẽ thật, hấn cũng sẽ làm việc để chia rẽ và làm tan tác những người bên vực lẽ thật. Lòng ghen tị, những ngờ vực ác ý, lời nói xấu, đều do hấn xúi giục để gây ra bất hòa và chia rẽ." Testimonies, quyển 7, 182.

Vào lúc đó, vương quốc thứ năm, vương quốc thứ sáu và vương quốc thứ bảy đều đã mất vương quốc riêng của mình, nên các vương quốc tương ứng của họ được phục sinh cùng nhau thành một vương quốc gồm ba phần, giả mạo cấu trúc ba phần của thần tính.

Vương quốc thứ sáu, khởi đầu với hai sừng giống như chiên con và kết thúc khi chỉ còn một sừng nói như rồng, mang đặc tính tiên tri của quyền lực giáo hoàng vì nó trở thành ảnh tượng của con thú. Chính con thú, tức quyền lực giáo hoàng, chủ yếu được đại diện như vương quốc thứ tám phục sinh, vốn là một trong bảy. Nhưng dấu rằng chính quyền lực giáo hoàng là bên trực tiếp nhất ứng nghiệm điều bí ẩn tiên tri về việc cái thứ tám là của bảy, thì Hoa Kỳ lại dựng nên ảnh tượng của giáo quyền và vì thế, về phương diện tiên tri, sản sinh những đặc tính giống như quyền lực giáo hoàng.

Hoa Kỳ khởi đầu vào năm 1798 khi, theo Ê-sai 23, Ty-ơ, tức quyền lực giáo hoàng, sẽ bị quên lãng cho đến cuối của vương quốc thứ sáu. Năm 1798 là thời kỳ tận cùng đối với những người Millerite vào buổi đầu của phong trào Phục Lâm. Đến mùa xuân năm 1844, phong trào Phục Lâm của phái Miller đã khoác lấy vai trò của Tin Lành, vốn chạy song song với chiếc sừng của chủ nghĩa cộng hòa đại diện cho chính quyền Hoa Kỳ. Hai chiếc sừng ở trên cùng một con thú, nên chúng cùng đi xuyên suốt lịch sử. Sự khởi đầu và kết thúc của Phục Lâm chạy song song với chiếc sừng của chủ nghĩa cộng hòa. Giai đoạn từ năm 1798, cho đến khi những người Tin Lành khước từ sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, là thời kỳ Đức Chúa Trời thiết lập chiếc sừng Tin Lành ấy. Ngài đã làm như vậy qua một tiến trình thử luyện, như Ngài đã làm với chiếc sừng của chủ nghĩa cộng hòa. Có rất nhiều điều để nói về những chiếc sừng song song ấy, nhưng không phải bây giờ.

Sừng của Đảng Cộng hòa phạm tội tà dâm với Tin Lành bội đạo, chứ không với sừng Tin Lành chân thật, vì sừng chân thật là hiền thê của Chiên Con và nàng là trinh nữ. Kể từ thời kỳ cuối cùng vào năm 1989 đã có bảy tổng thống. Vị tổng thống thứ sáu trong số đó đã nhận một vết thương chí tử ngay trong năm mà phong trào ở thời kỳ cuối của Cơ Đốc Phục Lâm cũng nhận một vết thương chí tử. Vị tổng thống thứ tám kể từ thời kỳ cuối cùng vào năm 1989 sẽ là người đã nhận một vết thương chí tử nhưng được chữa lành. Ông ta phải là một tổng thống thuộc về bảy người ấy. Đồng thời, vào năm 2020 khi vị tổng thống thứ sáu nhận vết thương chí tử của mình, sừng hiện đang mang áo choàng Tin Lành cũng bị giết. Cũng như con thú của Công giáo, và như ảnh tượng của con thú, tức Tin Lành bội đạo, thì sừng Tin Lành chân thật cũng vậy. Sừng của Tin Lành được tượng trưng là hội thánh thứ sáu, trở thành thứ tám, nhưng thuộc về bảy.

Khi bạn kiểm chứng những tuyên bố này, hãy nhớ rằng sứ điệp được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại chắc chắn sẽ được trình bày trong bối cảnh mà phần khởi đầu minh họa cho phần kết thúc. Sứ điệp ấy sẽ được trình bày theo phương pháp "historicism," vốn sử dụng lịch sử Kinh Thánh song hành với lịch sử thế giới để xác định sự kết thúc của thế giới. Sứ điệp ấy mọc lên từ đất.

Chân lý sẽ nảy mầm từ đất; và sự công chính sẽ nhìn xuống từ trời. Phải, Chúa sẽ ban điều tốt lành; và đất đai của chúng ta sẽ sinh hoa lợi. Sự công chính sẽ đi trước Ngài; và sẽ dẫn chúng ta theo dấu chân Ngài. Thánh Vịnh 85:11-13.

Không chỉ đơn thuần là việc "đất" trong đoạn ấy được xác định là một "miền đất". Đoạn trong Thi Thiên không những xác định "miền đất" là con thú "từ đất" của Khải Huyền 13, mà còn ghi nhận rằng "lẽ thật" "nảy" lên từ đất.

"Quốc gia nào của Tân Thế Giới vào năm 1798 đang trỗi dậy thành một cường quốc, hứa hẹn sức mạnh và sự vĩ đại, và thu hút sự chú ý của thế giới? Việc áp dụng biểu tượng này không thể bàn cãi. Chỉ có một quốc gia, và chỉ một mà thôi, đáp ứng các đặc điểm của lời tiên tri này; nó chỉ thẳng, không thể nhầm lẫn, tới Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Hết lần này đến lần khác, ý tưởng, gần như chính những lời lẽ, của tác giả sách thánh đã được các diễn giả và sử gia vô thức vận dụng khi mô tả sự trỗi dậy và lớn mạnh của quốc gia này. Con thú được thấy 'đi lên từ đất'; và theo các dịch giả, từ ở đây được dịch là 'đi lên' theo nghĩa đen có nghĩa là 'mọc lên hay đâm chồi như một cây.'" The Great Controversy, 440.

Hoa Kỳ là con thú từ đất "mọc lên". Vì vậy, khi bạn kiểm chứng các tuyên bố được nêu trong những bài viết này, sự soi dẫn chỉ ra rằng thông điệp sẽ dựa trên nguyên tắc phân kết được minh họa bởi phần khởi đầu, được đặt trong bối cảnh dòng lịch sử chồng lên dòng lịch sử, và phải đến từ một tiếng nói ở Hoa Kỳ. Dĩ nhiên cũng có những tiếng nói giả dối ngay trong Hoa Kỳ, nhưng theo và dựa trên thẩm quyền của Lời Đức Chúa Trời, bất kỳ sứ giả hay mục vụ nào đặt tại hoặc có nguồn gốc bên ngoài Hoa Kỳ đều là một ánh sáng giả. Phong trào Phục Lâm bắt đầu tại Hoa Kỳ với tiếng nói của một người và một phong trào được thiết lập tại Hoa Kỳ. Chúa Giê-xu minh họa phân kết của một việc bằng phần khởi đầu của việc ấy.

Ai có tai, hãy nghe điều Đức Thánh Linh phán với các Hội thánh.